

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2025/DS-ST
Ngày 20-5-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Ông Trần Thanh Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 212/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương t.

Địa chỉ: Số 266- 268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố H ..

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm- Tổng Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Châu Hải Đăng – Trưởng phòng Giao dịch Đam Dơi.

- Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Đăng: Bà Vũ Thị Thu Hiền – sinh năm 1992 (có mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Quốc H - Sinh năm 1998 (vắng mặt),

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 21/08/2023, ông Trần Quốc H đã ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau – Phòng Giao dịch Đam Dơi tổng hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Trần Quốc H, đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với tổng số tiền là: 415.143.804 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông Trần Quốc H đã thanh toán thẻ tín dụng cho Ngân hàng tổng số tiền là 382.098.162 đồng.

Theo kết quả tra cứu Trung tâm thông tin tín dụng (CIC), ông Trần Quốc H có khoản vay tại Ngân hàng TMCP Bản Việt, Ngân hàng TMCP Tiên Phong, Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam, Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX, Công ty Tài chính TNHH HD Saison, Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã phát sinh nợ quá hạn và chuyển thành nợ xấu (nợ nhóm 2).

Căn cứ theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, khoản nợ của ông Trần Quốc H tại Sacombank cũng đã chuyển thành nợ xấu nhóm 2 do kéo theo khoản nợ xấu của ông Trần Quốc H tại Ngân hàng TMCP Bản Việt, Ngân hàng TMCP Tiên Phong, Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam, Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX, Công ty Tài chính TNHH HD Saison, Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, yêu cầu ông Trần Quốc H thanh toán hết phần quá hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt, Ngân hàng TMCP Tiên Phong, Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam, Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX, Công ty Tài chính TNHH HD Saison, Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt hoặc tất toán thẻ tín dụng tại Sacombank, tuy nhiên ông Trần Quốc H không thực hiện.

Hiện nay, thẻ tín dụng của ông Trần Quốc H cũng đã quá hạn tại Sacombank. Tạm tính đến ngày 20/05/2025 là: 54.350.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông Trần Quốc H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/05/2025 là 54.350.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn không trăm năm mươi lăm đồng). Trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 4.350.000 đồng.

Ông Trần Quốc H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 21/5/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng bị đơn không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải, xét xử tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Quốc H đã được Tòa án triệu tập tham gia xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông H là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng với ông H trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên

được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nêu trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo cam kết dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Tạm tính đến ngày 20/05/2025 ông H còn nợ Ngân hàng số tiền là 54.350.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho ông H biết về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nhưng ông H không có ý kiến phản đối hay yêu cầu nào khác. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nay ông H vi phạm các nghĩa vụ trả nợ như cam kết trong các hợp đồng nên cần buộc ông H phải trả số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng là phù hợp với Điều 463, 466 Bộ luật dân sự và điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

[3] Về lãi suất: Đối với khoản tiền lãi mà Ngân hàng tạm tính đến ngày 20/5/2025 thấy rằng, ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã chuyển khoản nợ trên thành nợ quá hạn và buộc phải trả lãi theo hợp đồng. Việc Ngân hàng áp dụng mức lãi suất và đề nghị bị đơn phải trả là phù hợp với quy định về lãi suất và lãi suất quá hạn của hợp đồng, phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

Về lãi suất tiếp tục, Ngân hàng yêu cầu tính kể từ ngày 21/5/2025 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi ông H thanh toán xong khoản nợ. Yêu cầu này của Ngân hàng phù hợp Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông H phải chịu số tiền là 2.717.000 đồng. Ngân hàng không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng đã nộp được hoàn trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 299, 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc ông Trần Quốc H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín số tiền vốn và lãi tính đến ngày 20/5/2025 là 54.350.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 4.350.000 đồng.

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng tính đến ngày 20/5/2025, thì kể từ ngày tiếp theo là ngày 21/5/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Quốc H phải chịu 2.717.000 đồng (chưa nộp).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu. Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã nộp tạm ứng số tiền là 1.315.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002960 ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự H Đầm Dơi;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Ngọc Trâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Văn

Nguyễn Văn Hiến

Lâm Ngọc Trâm